

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 20/2023/HS-ST
Ngày 14-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Văn Phong.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Văn Hải
- Ông Lê Quang Thanh

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Vũ Hải – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh tham gia phiên tòa:** Ông Trần Văn Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2023/TLST- HS ngày 05 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đoàn Minh P**, sinh năm 1988, tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: Ấp Đ, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Phụ giúp gia đình; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Đoàn Văn M, sinh năm 1949 và bà Nguyễn Thị U, sinh năm 1952; Chưa có vợ, con; Tiền sự, tiền án: Không; Tạm giữ, tạm giam: Không. Đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Nguyễn Thị X, sinh năm 1937 (chết).

Nơi cư trú: Ấp Q, xã A, huyện V, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của bà Nguyễn Thị X:

1. Trần Văn S, sinh năm 1937 (chồng) (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: Q, xã A, huyện V, tỉnh Đồng Tháp.

2. Trần Văn Bé B, sinh năm 1960 (con) (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp A, xã D, huyện V, tỉnh Đồng Tháp.

3. Trần Thị Đ, sinh năm 1961 (con) (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp 1, xã H, huyện M, tỉnh Đồng Tháp.

4. Trần Văn Bé T, sinh năm 1971 (con) (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp Q, xã A, huyện V, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Đoàn Minh P có giấy phép lái xe hạng A1. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 16/7/2022, P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 66C1-221.37, lưu thông trên đường Phạm Hữu Lầu theo hướng từ cầu Tân Việt Hoà đến Trường Đại học Đồng Tháp thuộc tổ 55, khóm 6, phường 6, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Khi P điều khiển xe đến địa điểm nêu trên, do không chú ý quan sát phía trước nên va chạm vào bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1937 đang đi bộ qua đường từ lề phải sang lề trái theo hướng xe của P điều khiển. Vụ va chạm làm bà Nguyễn Thị X bị chấn thương vùng đầu được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Đa khoa Đồng Tháp và tử vong vào ngày 17/7/2022.

Tại Biên bản dựng lại hiện trường ngày 20/7/2022, xác định: Đoạn đường xảy ra vụ tai nạn là đường Phạm Hữu Lầu thuộc tổ 55, khóm 6, phường 6, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp mặt đường trải nhựa bằng phẳng, tim đường được phân chia bằng vạch kẻ đường đứt quãng màu vàng, mật độ phương tiện qua lại đông đúc, mặt đường đo được là 1.050 cm, ½ mặt đường đo được là 520 cm. Lề chuẩn là lề phải theo hướng đi của xe mô tô biển kiểm soát 66C1-221.37 từ cầu Tân Việt Hoà đến Trường Đại học Đồng Tháp. Điểm mốc là trụ điện số 474/136 bên lề trái hướng đi xe mô tô 66C1-221.37. Vùng va chạm được xác định nằm trên mặt đường đo vào lề chuẩn là 490 cm, tâm vùng va chạm có kích thước 40 x 40cm.

Căn cứ kết quả khám phương tiện xe mô tô biển kiểm soát 66C1-221.37, ngày 18/7/2022 ghi nhận: Ốp lưng gương chiếu hậu bằng nhựa bên trái có vết ma sát mài mòn không liên tục, kích thước 11 x 04cm; ốp đèn chiếu sáng bên trái bằng nhựa và chụp đèn phía trước bên trái có vết ma sát mài mòn không liên tục, kích thước 06 x 02cm; đầu tay cầm bên trái có vết ma sát mài mòn không liên tục, kích thước 1,5 x 01cm; cánh búng bên phải mặt trước có vết ma sát sạch bụi, kích thước 32 x 15cm; gác chân trước bên trái đầu ngoài lò lồi sắt có vết ma sát mài mòn, kích thước 01 x 0,5cm.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 215 ngày 21/7/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp đối với Nguyễn Thị X, kết luận: Nạn nhân chết do chấn thương sọ não gây máu tụ trong não, dập não và gãy kín xương đòn phải.

Căn cứ Phiếu đo hơi thở nồng độ Ethanoni (cồn) trong máu của Đoàn Minh P không phát hiện thành phần cồn (Ethanol).

Từ kết quả điều tra xác định nguyên nhân chính dẫn đến tai nạn giao thông là do Đoàn Minh P điều khiển xe mô tô không chú ý quan sát phía trước (Vi

phạm khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ) đã va chạm vào bà Nguyễn Thị X đang đi bộ sang đường, hậu quả bà X tử vong do chấn thương sọ não gây máu tụ trong não, dập não và gãy kín xương đòn phải.

Trong vụ tai nạn giao thông này, bị hại bà Nguyễn Thị X đi bộ sang đường nơi không có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ nhưng không quan sát và đảm bảo an toàn dẫn đến va chạm với xe mô tô của P, do đó bà X cũng có một phần lỗi dẫn đến vụ tai nạn giao thông (Vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 32 Luật giao thông đường bộ).

Trách nhiệm dân sự: Sau khi gây tai nạn, Đoàn Minh P đã chủ động khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại Nguyễn Thị X số tiền 50.000.000 đồng. Ngày 12/10/2022, ông Trần Văn Bé T (đại diện hợp pháp của bị hại) đã tự nguyện làm đơn bãi nại, xin miễn trách nhiệm và không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự đối với P.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ: 01 xe mô tô hiệu SIRIUS, loại JAMAHA màu đỏ-đen, biển kiểm soát 66C1-221.37 do Đoàn Minh P đứng tên chủ sở hữu; 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy mang tên Đoàn Minh P, số 028922, cấp ngày 26/4/2018 và 01 giấy phép lái xe mang tên Đoàn Minh P, số 0870142000345, cấp ngày 15/01/2014. Ngày 17/10/2022, Cơ quan điều tra trả lại tài sản nêu trên cho Đoàn Minh P; P nhận lại tài sản.

Quá trình điều tra, Đoàn Minh P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, phù hợp với biên bản dựng lại hiện trường, sơ đồ, bản ảnh hiện trường, biên bản, bản ảnh khám nghiệm phurong tiện; kết luận giám định pháp y về tử thi, phiếu đo hơi thở nồng độ Ethanoni (còn) trong máu, lời khai của đại diện hợp pháp bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại cáo trạng số 07/CT-VKS-TPCL ngày 05 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh truy tố bị cáo Đoàn Minh P về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đoàn Minh P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đoàn Minh P mức án từ 01 năm đến 01 năm 6 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng như cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Minh P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Bản Cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo không tranh luận gì với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Minh P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản dựng lại hiện trường, sơ đồ, bản ảnh hiện trường, biên bản, bản ảnh khám nghiệm phương tiện; kết luận giám định pháp y về tử thi, phiếu đo hơi thở nồng độ Ethanoni (còn) trong máu, lời khai của đại diện hợp pháp bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 16/7/2022, Đoàn Minh P, có giấy phép lái xe hạng A1, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 66C1-221.37, lưu thông trên đường Phạm Hữu Lầu theo hướng từ cầu Tân Việt Hoà đến Trường Đại học Đồng Tháp thuộc tổ 55, khóm 6, phường 6, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp do thiếu chú ý quan sát phía trước nên va chạm vào bà Nguyễn Thị X đang đi bộ qua đường từ lề phải sang lề trái theo hướng xe của bị cáo P điều khiển. Hậu quả: bà Nguyễn Thị X tử vong do chấn thương sọ não gây máu tụ trong não, dập não và gãy kín xương đòn phải.

Tại phiên tòa, bị cáo thống nhất với tội danh mà cáo trạng đã truy tố; bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận lời luận tội của Kiểm sát viên là đúng người, đúng tội, đúng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

Bị cáo là người đã thành niên, đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi vô ý. Bản thân bị cáo đã học tập và được cấp giấy phép lái xe theo quy định nhưng bị cáo điều khiển xe không tuân thủ đúng quy định của pháp luật về giao thông đường bộ gây tai nạn làm bà Nguyễn Thị X tử vong, đã xâm phạm đến trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng của người khác.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, lời luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa cho rằng bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tội phạm và hình phạt được quy định tại

điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;...”

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến trật tự, an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của người khác, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, gây đau thương, mất mát cho gia đình bị hại. Do đó cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại xong; được những người đại diện hợp pháp của bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự và bị hại có một phần lỗi đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Xét thấy: Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng, đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự, do đó không cần thiết bắt phải chấp hành hình phạt tù mà chỉ áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo. Đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo, học tập, lao động, trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và truy tố, bị cáo và những người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường khắc phục hậu quả xong, những người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô hiệu SIRIUS, loại JAMAHA màu đỏ-đen, biển kiểm soát 66C1-221.37 do Đoàn Minh P đứng tên chủ sở hữu; 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy mang tên Đoàn Minh P, số 028922, cấp ngày 26/4/2018 và 01 giấy phép lái xe mang tên Đoàn Minh P, số 0870142000345, cấp ngày 15/01/2014. Ngày 17/10/2022, Cơ quan điều tra trả lại tài sản nêu trên cho bị cáo Đoàn Minh P; bị cáo P nhận lại tài sản, nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh tại phiên tòa, như đã phân tích nêu trên là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đoàn Minh P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Đoàn Minh P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 14-3-2023).

Giao người bị kết án cho Ủy ban nhân dân xã Tân Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình của bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Tân Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú trong thời gian thử thách thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp đang trong thời gian thử thách mà phạm tội mới thì Tòa án buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, nên không đặt vấn đề xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đoàn Minh P phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án

trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TPCL;
- VKDND tỉnh Đồng Tháp;
- CQĐT Công an TPCL;
- CQTHAHS Công an TPCL;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Văn Phong